

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12 – 5 – 2023

V/v tranh chấp về hôn nhân và
gia đình ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Dài.

2. Ông Ngô Văn Khon.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Phụng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chí Phương là Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1996.

Địa chỉ cư trú: Tổ Z, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A.

- **Bị đơn:** Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Số A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Chị Nguyễn Thị Lệ H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lệ H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Huỳnh Văn T kết hôn năm 2017 và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh A vào ngày 13/3/2018. Hôn nhân giữa chị H và anh T được xây dựng trên cơ sở tự tìm hiểu

và kết hôn.

Trong khoảng thời gian sống chung, vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, thường hay cãi vã, anh T không quan tâm chăm sóc vợ con mà thường xuyên tụ tập bạn bè nhậu nhẹt và quản lý về tiền bạc, chị H nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh T không từ bỏ. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị H và anh T ly thân từ tháng 7 năm 2022 đến nay, khoảng thời gian sống ly thân vợ chồng có hàn gắn tình cảm nhưng không thành.

Nay chị Nguyễn Thị Lệ H yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung tên Huỳnh Chí T, sinh ngày 17/3/2018 (Hiện nay cháu T đang sống chung với chị H). Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về T sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Huỳnh Văn T không có Văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình phát biểu:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lệ H. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ H được ly hôn với anh Huỳnh Văn T. Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Chí T, sinh ngày 17/3/2018, cho chị Nguyễn Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu. Chị H và anh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về T sản chung và nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

T liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm:

- Đơn khởi kiện (Bản chính); Căn cước công dân của chị Nguyễn Thị Lệ H (Bản photo); Bản tự khai ngày 31/01/2023 của chị Nguyễn Thị Lệ H (Bản chính); Tờ lục kết hôn (Bản sao); Giấy khai sinh của cháu Huỳnh Chí T (Bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lệ H và các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là “*V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Huỳnh Văn T cư trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Lệ H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Văn T được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh T theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ, nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ H yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

Xét thấy, chị H và anh T kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang vào ngày 13/3/2018, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, không hòa hợp trong cuộc sống, anh T không quan tâm chăm sóc vợ con mà hường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu và quản lý về tiền bạc, chị H nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh T không từ bỏ. Ngoài ra, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 7 năm 2022 đến nay, khoảng thời gian sống ly thân vợ chồng có hàn gắn tình cảm với nhau nhưng không thành. Hơn nữa, chị H xác định, chị H và anh T không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không tạo điều kiện để cho nhau phát triển về mọi mặt.

Như vậy, có cơ sở xác định hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Nguyễn Thị Lệ H yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lệ H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Chí T, sinh ngày 17/3/2018, không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng cho con.

Xét thấy, kể từ lúc ly thân đến nay chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Chí T. Ngoài ra, chị H xác định, chị H có việc làm ổn định, có thu nhập đảm bảo cho việc nuôi con. Do đó, để tránh việc thay đổi môi trường sống, để đảm bảo cho cháu Huỳnh Chí T phát triển toàn diện cả vật chất lẫn tinh thần cần giao cháu Huỳnh Chí T cho chị H nuôi dưỡng. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Lệ H yêu cầu nuôi con chung tên Huỳnh Chí T, sinh ngày 17/3/2018 là có căn cứ chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Lệ H không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về T sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Lệ H xác định là không có, không yêu cầu giải quyết. Anh Huỳnh Văn T không có Văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu án phí về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lệ H.

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Lệ H được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Huỳnh Chí T, sinh ngày 17/3/2018, cho chị Nguyễn Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu.

Chị H và anh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về T sản chung và nợ chung:* Không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0016184 ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Lệ H đã nộp xong tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Huỳnh Văn T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THA DS huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Trung